

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

THỰC VẬT VÀ PHÂN LOẠI THỰC VẬT

1. Thông tin về môn học

- 1.1 Tên môn học: **THỰC VẬT VÀ PHÂN LOẠI THỰC VẬT**
1.2 Mã số môn học: 202416 Số tín chỉ: 02
1.3. Cấu trúc môn học: 30 tiết
1.4. Môn học tiên quyết: Sinh học đại cương.
1.5. Môn học kế tiếp:
1.6. Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
- Nghe giảng lý thuyết : 20 tiết
- Thảo luận, seminar : 10 tiết
- Tự học : 60 tiết
1.7. Địa chỉ bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Sinh học – Khoa Khoa học – Trường ĐHNL TpHCM

2. Mục tiêu môn học:

- a. Mục tiêu tổng quát: sinh viên có kiến thức tổng quát về phân loại, cách đặt tên, vị trí các nhóm, ngành TV và các đại diện trong hệ thống phân loại giới TV bậc cao, hiểu được hình thái và cấu tạo giải phẫu của tế bào, mô TV, cơ quan sinh sản, cơ quan sinh dưỡng, sự hấp thu và vận chuyển các chất trong cây, chất sinh trưởng TV, tầm quan trọng thực vật trong sinh giới.
- b. Năng lực đạt được: mô tả, *nhận diện được một số thực vật, có kiến thức thực vật học* theo nội dung và mục tiêu tổng quát của chương trình học, *vận dụng kiến thức vào thực tiễn trồng trọt, nhân giống, bảo quản, cây mô.*
- c. Mục tiêu cụ thể:
- Kiến thức: phân loại, mô tả hình thái, cấu tạo thực vật
 - Hiểu biết: ý nghĩa, phương pháp phân loại, biết phân loại, phân tích hình thái, cấu tạo giải phẫu.
 - Ứng dụng: thực hiện các mẫu tiêu bản TV, nhận xét phân tích đánh giá mẫu... Phương hướng nghiên cứu, áp dụng vào thực tiễn.
 - Tổng hợp: hiểu về thực vật, về các thành tựu từ thực vật: trong cuộc sống, nông nghiệp, công nghiệp, thủ công mỹ nghệ, dược liệu. Từ đó có hướng sử dụng, khai thác và bảo vệ thực vật.

3. Tóm tắt nội dung môn học

Tế bào thực vật có vách cellulose giúp cho tế bào có hình dạng, tính vững chắc. Khi vách tế bào ngấm thêm chất khác làm cho vách tế bào thay đổi và tế bào giữ chức năng chuyên hóa đặc trưng. Ở mỗi vị trí, mỗi cơ quan và tùy thuộc vào điều kiện sống mà cây có những loại mô và cách sắp xếp khác nhau và thực hiện những chức năng khác nhau. Các cơ quan trong cơ thể thực vật như: thân, lá, rễ được gọi là cơ quan dinh dưỡng; hoa quả hạt là cơ quan sinh sản. Hình thái và cấu tạo các cơ quan được tìm hiểu kỹ trong tiết học. các hình thức sinh sản, sự nảy mầm và phát tán quả, hạt. các hoocmon tham gia vào quá trình sinh trưởng, phát triển của cây, có kiến thức tổng quát về phân

loại, cách đặt tên, vị trí các nhóm, ngành TV và các đại diện trong hệ thống phân loại giới TV bậc cao

4. Nội dung chi tiết môn học:

Chương 1. Tế bào thực vật

Tìm hiểu cấu trúc và các thành phần trong tế bào. Các loại tế bào.

Chương 2. Các loại mô

Mỗi loại mô có chức năng chuyên hóa và do loại tế bào có cấu trúc đặc trưng cấu tạo thành.

Chương 3. Cơ quan dinh dưỡng

- Rễ cây: hình thái, cấu tạo và chức năng
- Thân cây: hình thái, cấu tạo và chức năng
- Lá cây: hình thái, cấu tạo và chức năng

Chương 4. Cơ quan sinh sản

- Hoa: Thành phần, cấu tạo, sự thụ phấn, thụ tinh
- Quả: cấu tạo, các loại quả, sự phát tán quả
- Hạt: cấu tạo, sự phát tán, các hình thức nảy mầm của hạt.

Chương 5. Các loại hoocmon tham gia vào quá trình sinh trưởng và phát triển.

Chương 6. Các hình thức sinh sản ở thực vật.

- Sinh sản sinh dưỡng
 - Sinh sản sinh dưỡng tự nhiên
 - Sinh sản sinh dưỡng nhân tạo
- Sinh sản hữu tính

Chương 7. Khái quát phân loại thực vật.

6. Tài liệu tham khảo

7. Đánh giá hoàn tất môn học: điểm 10

Điểm kiểm tra giữa kỳ: 30% có các hình thức :

- Điểm báo cáo và trả lời trên lớp, làm tiêu bản mẫu.
- Điểm kiểm tra giữa kỳ, làm tiêu bản mẫu:

Điểm bài kiểm tra cuối kỳ: 70%

5. Hình thức tổ chức dạy học

Chương (nội dung)	Giảng dạy	Thảo luận nhóm	Tự học	Tổng
Chương 1. Tế bào và các đặc điểm đặc trưng của thực vật.	3	1	8	12
Chương 2. Các loại mô thực vật.	3	1	8	12
Chương 3. Hình thái, cấu tạo rễ, thân, lá cây	4	1	10	15
Chương 4. Chất kích thích sinh trưởng và phát triển.	2	2	8	12

Chương 5. Cơ quan sinh sản: hoa, quả, hạt	3	2	10	15
Chương 6. Sự phát tán quả, hạt. Sự nảy mầm.	2	1	6	9
Chương 7. Khái quát về phân loại thực vật.	3	2	10	15

Khoa Khoa học

Duyệt Bộ môn

Giảng viên